

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2024/HS-ST

Ngày: 14/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lương Văn Kế
- Bà Đoàn Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Ph - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Quỳnh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Thị Ph**, sinh năm 1990, tại: xã MB, huyện DT, tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: Số 52B, ngách 66, ngõ Hòa Bình 7, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn L (đã chết) và bà: Hoàng Thị Tr, sinh năm 1958; Chồng: Trần Đình Phg, sinh năm 1985; Có 02 con, con lớn sinh năm 2021, con nhỏ sinh ngày 19/7/2024; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trần Văn M, sinh năm 1985 “*Vắng mặt*”

Địa chỉ: Thôn ĐQ, xã ĐH, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Lê Minh Th, sinh năm 1993 “*Vắng mặt*”

Địa chỉ: Thôn AL, xã ĐT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Người làm chứng:

- Anh Quách Văn C, sinh năm 1993 “*Vắng mặt*”

Địa chỉ: Thôn LX, xã HC, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Lò Văn A, sinh năm 1995 “*Vắng mặt*”

Địa chỉ: Thôn DC, xã DC, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1997 “*Vắng mặt*”

Địa chỉ: Thị trấn V, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

- Chị Bùi Thị Vg, sinh năm 1982 “*Vắng mặt*”

Địa chỉ: Xóm ĐN, xã ĐB, huyện KB, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/3/2024 do cần giấy khám sức khỏe để làm hồ sơ xin việc nhưng không muốn phải đi đến các Bệnh viện làm thủ tục khám sức khỏe theo quy định nên Lê Minh Th đã lên mạng xã hội tìm hỏi mua giấy khám sức khỏe, Thg tìm được nick facebook “*Đỗ Mạnh D*” (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) đăng bán giấy khám sức khỏe của Bệnh viện Bạch Mai nên Thg nhắn tin trao đổi để mua 30 tờ giấy khám sức khỏe với giá 150.000 đồng/tờ và hẹn chiều ngày 04/3/2024 sẽ giao ở cổng công ty may TH, xã DC, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Cùng lúc này, nickfacebook Đỗ Mạnh D nhắn tin đến nick facebook “*Hoàng Ph*” của Hoàng Thị Ph hỏi Ph “*có bán giấy khám sức khỏe không, D muốn muốn mua 30 tờ giấy khám sức khỏe bệnh viện, không có ảnh dán người khám*”. Lúc này, Ph nhớ tới nick zalo của người có tên “*Anh Khang Bệnh viện Bạch Mai GKSK*” (không biết tên tuổi, địa chỉ, số điện thoại cụ thể) trước đây đã từng nhắn tin cho Ph qua nick Zalo của Ph là “*Hoàng Ph*” mời mua giấy khám sức khỏe với giá 80.000 đồng/tờ nên Ph nảy sinh ý định mua đi, bán lại giấy khám sức khỏe để kiếm lời từ tiền chênh lệch. Sau đó, Ph nhắn tin cho người có nick Đỗ Mạnh D đồng ý bán cho D 30 tờ giấy khám sức khỏe với giá 140.000 đồng/tờ, D đồng ý và cả hai thỏa thuận với nhau giao hàng tại cổng công ty may TH xã DC, huyện TL, tỉnh Hưng Yên, D chuyển khoản từ số tài khoản 108874000081 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương mang tên chủ tài khoản TRẦN VĂN M(thuộc sở hữu của anh Trần Văn M) đặt cọc số tiền 1.500.000 đồng đến số tài khoản 0680120706005 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội của Ph, sau khi nhận được tiền cọc Ph tiếp tục dùng nick zalo Hoàng Ph nhắn tin cho nick Zalo “*Anh Khang bệnh viện Bạch Mai GKSK*” mua 30 tờ giấy khám sức khỏe của người này với giá 80.000 đồng/tờ và cung cấp địa chỉ giao hàng tại nhà Ph, người này đồng ý và một lúc sau có 01 người vận chuyển (không biết rõ tên tuổi, địa chỉ và đơn vị vận chuyển nào) cầm đến nhà Ph 01 bì thư ghi chữ “*Viettel Post*”, Ph mở ra kiểm tra trong bì thư có 30 tờ giấy khám sức khỏe đều khổ giấy A3, bên trên mỗi tờ ghi chữ “*Giấy khám sức khỏe*” đã ghi sẵn kết quả khám và đóng dấu “*Bệnh viện Bạch Mai*” và có chữ kí, dấu chức danh của các bác sĩ, không dán ảnh và thanh toán cho người vận chuyển số tiền 2.400.000 đồng.

Đến ngày 04/3/2024, Ph cho toàn bộ 30 tờ giấy khám sức khỏe trên vào bì thư và ghi số điện thoại “0982437738” của Ph và thông tin người nhận lên bì thư mà D đã cung cấp trước đó và nhờ người xe ôm (không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) gửi đi hộ và thu hộ số tiền 2.700.000 đồng, người này đưa bì thư trên cho anh Quách Văn C làm nghề lái taxi, vận chuyển hàng, thuê C chuyển về cho người có địa chỉ đã ghi trên bì thư (C không biết bên trong bì thư đựng tài liệu gì) và thu hộ tiền. Khi đi đến cổng công ty may TH, xã DC, huyện TL, tỉnh Hưng Yên, Cường gọi điện thoại đến số người nhận 0834691012 (ghi trên bì thư) thì một người đàn ông nghe điện và nhờ bạn ra lấy hộ, đồng thời, gọi cho Ph yêu cầu cung cấp địa chỉ cụ thể để Cường khi thu được tiền sẽ chuyển trả. Lúc này, nick facebook “Đỗ Mạnh D” nhắn tin cho Thg bảo ra nhận hàng ở địa điểm đã hẹn và thanh toán số tiền 2.700.000 đồng còn số tiền còn lại sẽ chuyển khoản trả D sau. Khi Thg ra đến cổng công ty may TH thì gặp anh C, anh C đưa bì thư Ph gửi cho Thg, Thg mở ra kiểm tra thấy bên trong có 30 tờ giấy khám sức khỏe của Bệnh viện Bạch Mai, Thg đưa cho anh C số tiền 2.700.000 đồng thì bị lực lượng Công an huyện TL phát hiện lập biên bản vụ việc và thu giữ 01 túi giấy bên trong có chứa 30 tờ giấy khổ A3 phía trên ghi Giấy khám sức khỏe được đóng dấu tròn đỏ ghi Bệnh viện Bạch Mai - Bộ Y TẾ cùng số tiền 2.700.000 đồng của Thg.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL đã tiến hành triệu tập Hoàng Thị Ph làm việc và thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs max.

Ngày 05/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Thị Ph nhưng không thu giữ được gì liên quan đến vụ án.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ của Lê Minh Th 01 túi giấy bên trong có chứa 30 tờ giấy khổ A3, phía trên ghi “Giấy khám sức khỏe”, không đề tên người khám, có sẵn kết quả khám, chữ kí của các bác sỹ và đóng dấu đỏ ghi “Bệnh viện Bạch Mai - Bộ y tế”. Được niêm phong trong một túi giấy ký hiệu M.

- Thu giữ của Hoàng Thị Ph 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, màu vàng, số Imei: 357276096591461, đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Quách Văn Cường Số tiền 2.700.000 đồng.

Đối với số tiền 1.500.000 đồng mà Hoàng Thị Ph nhận được do nickfacebook “Đỗ Mạnh D” chuyển khoản đặt cọc, do Ph đã tiêu sài cá nhân hết số tiền trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TL không quản lý được.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL đã tiến hành xác minh tại Bệnh viện Bạch Mai, thành phố Hà Nội, kết quả như sau:

1. Bệnh viện Bạch Mai không có các bác sỹ: BSCK. Trần Thúy H, BSCKI. Vũ Thanh H1, BSCKI. Vũ Ngọc Ah, ThsBS Nguyễn Duy B, Ths. Nguyễn Thị Y, BS. Nguyễn Minh Th. Do vậy, Bệnh viện Bạch Mai không có chữ kí của các bác sỹ này để cung cấp theo yêu cầu.

2. Bệnh viện Bạch Mai có cán bộ trùng tên họ như sau:

- PGS.TS Đào Xuân C. Hiện là Giám đốc Bệnh viện Bạch Mai
- BS.Nguyễn Duy Nhn. Hiện đang công tác tại Khoa khám Bệnh, Bệnh viện Bạch Mai.

3. Từ trước đến nay Bệnh viện Bạch Mai không sử dụng mẫu dấu có các dòng chữ: “BÌNH THƯỜNG”, “ÂM TÍNH”. “TIM PHỔI BÌNH THƯỜNG”, “ĐỦ SỨC KHỎE ĐỂ HỌC TẬP - CÔNG TÁC” vào công tác khám và cấp giấy chứng nhận sức khỏe đã nêu trong công văn 166/CV-CSĐT(HS) mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã cung cấp.

Tại Kết luận giám định số 207/KL-KTHS ngày 02/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận:

1. Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “BỆNH VIỆN BẠCH MAI * BỘ Y TẾ” trên các mẫu giám định niêm phong kí hiệu A1 với hình dấu có cùng nội dung trên mẫu so sánh kí hiệu M2 không phải do cùng một con dấu đóng ra.

2. Chữ kí PGS.TS Đào Xuân C trên các mẫu giám định niêm phong kí hiệu A1 với chữ kí của PGS.TS Đào Xuân C trên tài liệu mẫu so sánh kí hiệu M1 khác dạng nên không đủ cơ sở kết luận giám định có phải do cùng một người kí ra hay không.

3. Chữ kí của Ths.BS Nguyễn Duy Nhn trên các mẫu cần giám định niêm phong kí hiệu A1 với chữ kí Ths.BS Nguyễn Duy Nhn trên mẫu so sánh kí hiệu M3 khác dạng nên không đủ cơ sở để kết luận giám định có phải do cùng một người kí ra hay không.

4. Hình dấu chức danh có nội dung: TS.BS Nguyễn Duy Nhn trên các mẫu cần giám định trong niêm phong kí hiệu A1 có hình dấu chức danh có nội dung Ths.BS Nguyễn Duy Nhn trên tài liệu mẫu so sánh kí hiệu M3 không phải là do cùng một con dấu đóng ra.

5. Phần chữ viết, chữ số màu mực xanh có nội dung “0982437738”; “Đỗ Mạnh D”; “ Công ty may TH - DC - TL - Hưng Yên” được viết tại bên ngoài phong bì niêm phong các tài liệu cần giám định kí hiệu A1 với chữ viết của Hoàng Thị Ph, sinh năm 1990, HKTT: Số 52B, ngách 66, ngõ Hòa Bình 7, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, kí hiệu lần lượt là M4, M5 là do cùng một người viết ra.

Quá trình điều tra Hoàng Thị Ph khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi như đã nêu trên, Ph nhận thức được việc không đưa người đi khám sức khỏe tại Bệnh viện mà vẫn được cấp giấy khám sức khỏe là không đúng quy định của pháp luật, tuy nhiên Ph không thừa nhận việc biết các giấy khám sức khỏe mà mình mua đi bán lại là giả.

Tại Cáo trạng số: 49/CT-VKSTL ngày 01/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Hoàng Thị Ph về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải.

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL:

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s, n khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Ph phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Ph từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 đến 03 năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường MK, quận HBT, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 2.700.000đ (*Hai triệu bảy trăm ngàn đồng*); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, màu vàng, số Imei: 357276096591461, đã qua sử dụng.

+ Truy thu của bị cáo Hoàng Thị Ph số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện TL; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện TL trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng: Biên bản vụ việc do Công an huyện TL lập hồi 14 giờ ngày 4/3/2024; Biên bản làm việc với Hoàng Thị Ph do Công an huyện TL lập hồi 18 giờ 40 phút ngày 4/3/2024; Biên bản kiểm tra dữ liệu điện thoại của Hoàng Thị Ph do Công an huyện TL lập hồi 19 giờ ngày 4/3/2024; Bản kết luận giám định số 207/KL-KTHS ngày 02/7/2024 của

Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn M và anh Lê Minh Th; Lời khai của những người làm chứng anh Quách Văn C, anh Lò Văn A, anh Nguyễn Duy Đ, chị Bùi Thị V; Bản tường trình và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ. Các tài liệu, chứng cứ này phù hợp khách quan với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa. Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 01/3/2024, do có nhu cầu sử dụng mua giấy khám sức khỏe giả để nộp hồ sơ xin việc, Lê Minh Th đã liên hệ với một người thông qua nick facebook Đỗ Mạnh D không rõ nhân thân, lai lịch trên mạng xã hội đặt mua 30 giấy khám sức khỏe giả với giá 4.500.000 đồng. Người sử dụng nickfacebook Đỗ Mạnh D đặt mua của Hoàng Thị Ph thông qua mạng xã hội với giá 4.200.000 đồng, Ph đồng ý và đã có hành vi mua 30 tờ giấy khám sức khỏe giả của một người không rõ nhân thân, lai lịch trên mạng xã hội khác với giá 2.400.000 đồng, mục đích để bán kiếm lời số tiền 1.800.000 đồng.

Đến ngày 04/3/2024, Ph thuê người xe ô m vận chuyển 30 tờ giấy khám sức khỏe giả đưa anh Quách Văn C vận chuyển đến cổng công ty may TH, xã DC, huyện TL, tỉnh Hưng Yên như đã thỏa thuận trước đó để giao cho người mua, tại đây, khi anh C giao cho Thg 30 giấy khám sức khỏe giả và Thg đưa cho C số tiền 2.700.000 đồng thì bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ.

Hành vi như đã nêu trên của Hoàng Thị Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố bị cáo về tội danh và áp dụng điều luật như Cáo trạng đã viện dẫn là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đang mang thai; tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước đối với giấy tờ, tài liệu của cơ quan, tổ chức; xâm phạm đến hoạt động bình thường và uy tín của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực y tế, gây bất bình trong nhân dân. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán Giấy khám sức khỏe bị pháp luật ngăn cấm nhưng vì mục đích

lợi nhuận nên bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

Xét thấy bị cáo có lý lịch và nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa Ph cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, giúp cho bị cáo có cơ hội sửa chữa để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, hiện đang nuôi con nhỏ, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với số tiền 100.000đồng phí vận chuyển từ thành phố Hà Nội về tỉnh Hưng Yên của anh Quách Văn C, anh C không yêu cầu anh Lê Minh Th phải bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư bên trong có chứa 30 tờ giấy khổ A3, bên trên ghi “Giấy khám sức khỏe” không đề tên người khám, có sẵn kết quả khám, chữ ký của các bác sỹ và đóng dấu đỏ ghi “Bệnh viện Bạch Mai” được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án. Các vật chứng này là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên được lưu tại hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max là của bị cáo Ph, bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua và bán giấy tờ giả, vật chứng này là công cụ phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 2.700.000đồng thu của Quách Văn C là tiền của Lê Minh Th trả tiền mua giấy sức khỏe giả cho Ph, đây là tiền do Ph phạm tội mà có nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 1.500.000 đồng Hoàng Thị Ph nhận được do nickfacebook “Đỗ Mạnh D” chuyển khoản đặt cọc, đây là tiền do phạm tội mà có nên sẽ tịch thu sung ngân sách Nhà nước, do Ph đã sử dụng hết nên sẽ truy thu của Ph.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với người vận chuyển 30 tờ giấy khám sức khỏe đến nhà Ph và người xe ôm vận chuyển số giấy tờ trên từ nhà Ph đưa cho anh Quách Văn C, do Ph không biết được tên, tuổi địa chỉ cụ thể hay nhân viên vận chuyển của công ty nào nên không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý đối tượng trên.

Đối với những đối tượng sử dụng nick zalo “Anh Khanh Bệnh viện Bạch Mai GKSK” và nick facebook “Đỗ Mạnh D”, tài liệu điều tra đến nay chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch cụ thể của các đối tượng trên nên Cơ quan điều tra đã tách ra để xem xét, xử lý sau.

Đối với anh Trần Văn M, quá trình điều tra làm rõ anh M được một người đàn ông lạ mặt (không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) nhờ chuyển khoản giúp và đưa

trả anh M tiền mặt, bản thân anh M không biết việc chuyển liên quan đến hành vi phạm tội nên không xem xét xử lý.

Đối với bà Vũ Thị V là chủ thuê bao số điện thoại 0834691012, do bà bà V đã làm mất số thuê bao trên và không sử dụng từ cuối năm 2022 và không biết việc bị các đối tượng sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội nên không xem xét xử lý.

Đối với anh Quách Văn C, do anh C không biết bên trong bì thư là giấy khám sức khỏe giả nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lê Minh Th mua giấy khám sức khỏe giả để sử dụng đi xin việc làm nhưng chưa kịp sử dụng đã bị phát hiện, ngăn chặn nên không xử lý.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt, xử lý vật chứng, án phí là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s, n khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thị Ph phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thị Ph 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

Giao bị cáo Hoàng Thị Ph cho Ủy ban nhân dân phường MK, quận HBT, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu trong quá trình chấp hành án bị cáo Hoàng Thị Ph thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 3 Điều 92, khoản 3 Điều 100 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Ph vi phạm nghĩa vụ chấp hành án 02 lần trở lên thì có thể bị buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã tuyên theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ Số tiền 2.700.000đ (Hai triệu bảy trăm ngàn đồng);

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, màu vàng, số Imei: 357276096591461.

- Truy thu của bị cáo Hoàng Thị Ph số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

(*Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 43/QĐ-VKSTL ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên*).

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Hoàng Thị Ph phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn M, anh Lê Minh Th. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chính quyền địa Ph;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Chi cục THA dân sự huyện TL;
- Lưu hồ sơ án phạt nhân thân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lý